

PHỤ LỤC 3

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC

(Ban hành cùng Đề án tuyển sinh 2023, kèm theo quyết định số 4310/QĐ-ĐHBK ngày 31/5/2023 của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)

1. Tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học đối tượng tốt nghiệp THPT

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT.

1.2. Phạm vi tuyển sinh: toàn quốc

1.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển):
xét tuyển

Phương thức 1: Xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT

Điểm xét từng ngành, chương trình đào tạo xác định theo tổng điểm trung bình chung (TBC) 3 môn học tương ứng với các tổ hợp A00, A01 và D01 của 5 học kỳ hoặc 6 học kỳ bậc THPT tùy theo từng đợt xét tuyển, có tính điểm ưu tiên KV và ĐT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chỉ tiêu xét tuyển xem Bảng 3.

- Công thức tính điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = [(TBC môn 1 + TBC môn 2 + TBC môn 3)] + Điểm UT (KV/ĐT)

Điểm TBC môn A (xét tuyển TBC 3 môn của 5 học kỳ) = (Điểm tổng kết HK1 lớp 10 môn A + Điểm tổng kết HK2 lớp 10 môn A + Điểm tổng kết HK1 lớp 11 môn A + Điểm tổng kết HK2 lớp 11 môn A + Điểm tổng kết HK1 lớp 12 môn A) / 5, đối với xét tuyển 5 học kỳ.

Điểm TBC môn A (xét tuyển TBC 3 môn của 6 học kỳ) = (Điểm tổng kết HK1 lớp 10 môn A + Điểm tổng kết HK2 lớp 10 môn A + Điểm tổng kết HK1 lớp 11 môn A + Điểm tổng kết HK2 lớp 11 môn A + Điểm tổng kết HK1 lớp 12 môn A + Điểm tổng kết HK2 lớp 12 môn A) / 6, đối với xét tuyển 6 học kỳ.

- Điều kiện phụ khi xét tuyển theo kết quả học tập THPT: Trong trường hợp số thí sinh đạt ngưỡng điểm trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu ngành, các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách sẽ được xét trúng tuyển theo điều kiện phụ là điểm TBC môn toán.

Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên điểm thi tốt nghiệp THPT 2023

Đối tượng xét tuyển: Thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 do Bộ GD&ĐT và các Sở GD&ĐT tổ chức.

Điều kiện phụ: Trong trường hợp số thí sinh đạt ngưỡng điểm trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu ngành, các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách sẽ được xét trúng tuyển theo điều kiện phụ sau đây: Điểm trung bình môn toán của 6 học kỳ ở THPT (không làm tròn); nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn.

Phương thức 3: Xét tuyển theo kỳ thi đánh giá tư duy 2023

Đối tượng xét tuyển: Thí sinh tham dự kỳ thi Đánh giá tư duy do Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức.

Điều kiện phụ: Trong trường hợp số thí sinh đạt ngưỡng điểm trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu ngành, các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách sẽ được xét trúng tuyển theo điều kiện phụ sau đây: Tổng điểm ba môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển (không làm tròn); nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn.

Phương thức 4 (xét tuyển thẳng): Xét tuyển dựa trên các chứng chỉ quốc tế SAT, ACT, A-level, AP và IB

Thí sinh có điểm TBC học tập các môn văn hóa (trừ 2 môn Thể dục và GDQPAN) từ năm học lớp 10, 11, 12 đạt 6.0 trở lên (riêng đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023, lớp 12 chỉ tính học kỳ I) và điểm TBC môn toán không thấp hơn 5,5. Có ít nhất 1 trong các chứng chỉ quốc tế (academic): IELTS, TOEFL iBT, TOEFL ITP, PTE, Cambridge, TOEIC, APTIS (hoặc chứng chỉ tiếng Anh khác tương đương quy về mức điểm IELTS 6.0 trở lên).

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo xem Bảng 1 và Bảng 2.

1.5. Ngưỡng đầu vào.

Điều kiện nhận hồ sơ xét tuyển là tổng điểm 3 môn học theo tổ hợp xét tuyển của học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 18 trở lên và điểm của môn toán ở học kỳ 1 lớp 12 không thấp hơn 6 điểm (trừ ngành Ngôn ngữ Anh). Thí sinh dự tuyển ngành Ngôn ngữ Anh phải có kết quả học tập môn tiếng Anh học kỳ 1 lớp 12 không thấp hơn 6 điểm.

1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường.

Chương trình đào tạo hình thức vừa làm vừa học là chương trình đang áp dụng với hình thức đào tạo chính quy tại Đại học Bách khoa Hà Nội.

Thí sinh được đăng ký tối đa 2 nguyện vọng và sẽ xét tuyển theo nguyện vọng ưu tiên. Nếu đến nguyện vọng nào thí sinh đủ điểm trúng tuyển sẽ học ngành theo nguyện vọng đã trúng tuyển.

Đào tạo đại học hình thức vừa làm vừa học theo hướng tăng cường kỹ năng thực hành. Vì vậy, khi thí sinh đăng ký dự tuyển chương trình đào tạo đại học sẽ được lựa chọn thêm 1 trong 4 khóa học ngắn hạn tăng cường kỹ năng thực hành: Lập trình máy tính, Quản trị mạng và hệ thống, Tiếp thị trên nền tảng mạng xã hội, Thiết kế đồ họa và sẽ được học song song cùng với chương trình đào tạo đại học để có thể tiếp cận sớm với doanh nghiệp.

1.7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; điều kiện nhận hồ sơ dự tuyển, hình thức nhận hồ sơ dự tuyển /thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển, tổ hợp môn thi/bài thi đối với từng ngành đào tạo.

- Thí sinh đăng ký và nhập thông tin lên hệ thống xét tuyển trực tuyến: <http://xtdtlt.hust.edu.vn> và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đã kê khai. Nhà trường sẽ thực hiện hậu kiểm.

- Tổ hợp các khối xét tuyển như đã đưa ra ở Bảng 2 và Bảng 3.

- Tất cả thí sinh trúng tuyển phải tốt nghiệp THPT.

1.8. Chính sách ưu tiên: theo quy định

1.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển: xét tuyển 150 nghìn đồng và sẽ không hoàn lại.

1.10. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

- Học phí và phí dự kiến cho cả khóa học:

- Học phí chương trình đào tạo đại học: 70-90 triệu tùy theo ngành

- Phí khóa đào tạo ngắn hạn tăng cường kỹ năng thực hành (trong thời gian 2 năm): 84,4 triệu

- Lộ trình tăng học phí chương trình đào tạo đại học theo năm học: tối đa 12%

1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm.

- Đợt 1: Từ 01/4/2023 - 31/5/2023. Công bố kết quả vào ngày 01/6/2023. Xét tuyển theo kết quả học tập 5 học kỳ đầu bậc THPT, xét tuyển thẳng.

- Đợt 2: Từ 01/7/2023 – 09/8/2023. Công bố kết quả vào 10/8/2023. Xét tuyển theo kết quả học tập 6 học kỳ bậc THPT, xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển theo kết quả thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội, xét tuyển thẳng.

- Đợt 3: Từ 14/8/2023 – 12/9/2023. Công bố kết quả vào 20/9/2023. Xét tuyển theo kết quả học tập 6 học kỳ bậc THPT, xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển theo kết quả thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội, xét tuyển thẳng.

1.12. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành).

Bảng 1. Chỉ tiêu tuyển sinh theo ngành

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản đào tạo VLVH	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	ĐH	7520201	Kỹ thuật điện			40			Trường tự chủ QĐ	
2	ĐH	7520216	KT Điều khiển và tự động hóa			120			Trường tự chủ QĐ	
3	ĐH	7520207	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông			160			Trường tự chủ QĐ	
4	ĐH	7520130	Kỹ thuật Ô tô			120			Trường tự chủ QĐ	
5	ĐH	7520114	Kỹ thuật cơ điện tử			50			Trường tự chủ QĐ	
6	ĐH	7220201	Ngôn ngữ Anh			120			Trường tự chủ QĐ	
7	ĐH	7340101	Quản trị kinh doanh			300			Trường tự chủ QĐ	
8	ĐH	7340301	Kế toán			80			Trường tự chủ QĐ	
	Tổng chỉ tiêu					990				

Bảng 2. Chỉ tiêu theo từng phương thức tuyển sinh và tổ hợp xét tuyển (*)

STT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu dự kiến	Chỉ tiêu xét điểm thi THPT (40%)	Chỉ tiêu xét điểm thi đánh giá tư duy (20%)	Chỉ tiêu xét điểm học bạ THPT (40%)	Tổ hợp xét tuyển
1.	7520201	Kỹ thuật điện	40	16	8	16	A00, A01
2.	7520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	120	48	24	48	A00, A01
3.	7520207	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	160	64	32	64	A00, A01
4.	7520114	Kỹ thuật cơ điện tử	50	20	10	20	A00, A01
5.	7520130	Kỹ thuật ô tô	120	48	24	48	A00, A01
6.	7220201	Ngôn ngữ Anh	120	48	24	48	D01
7.	7340101	Quản trị kinh doanh	300	120	60	120	A00, A01, D01
8.	7340301	Kế toán	80	32	16	32	A00, A01, D01
	Tổng chỉ tiêu		990	396	198	396	

*) Chỉ tiêu xét tuyển thẳng tính trong tổng chỉ tiêu chung. Khi có thí sinh đăng ký và đủ điều kiện tuyển thẳng sẽ giảm chỉ tiêu của ngành tương ứng ở phương thức xét tuyển theo học bạ THPT

Bảng 3. Mã tổ hợp xét tuyển

Tổ hợp	Các môn/bài thi trong tổ hợp
A00	Toán, Vật lý, Hóa học
A01	Toán, Vật lý, Tiếng Anh
D01	Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

2. Tuyển sinh đào tạo đại học vừa làm vừa học với đối tượng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh: Những người đã tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học

1.2. Phạm vi tuyển sinh: toàn quốc

1.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển): xét tuyển

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo xem Bảng 4.

1.5. Ngưỡng đầu vào: Thí sinh phải hoàn thành chương trình đào tạo bậc cao đẳng hoặc đại học và phải có bằng tốt nghiệp hoặc giấy xác nhận đang chờ cấp bằng tốt nghiệp.

1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường.

- Thí sinh phải hoàn thành các học phần bổ sung tùy thuộc vào bảng điểm/phụ lục văn bằng mà thí sinh đã học tập trước đó thì mới được công nhận trúng tuyển.

1.7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; điều kiện nhận hồ sơ dự tuyển, hình thức nhận hồ sơ dự tuyển /thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển, tổ hợp môn thi/bài thi đối với từng ngành đào tạo.

- Thời gian nhận HS: Liên tục nhận hồ sơ

- Hình thức nhận HS ĐKXT: Thí sinh đăng ký trên trang đăng ký trực tuyến (<https://tsdtlt.hust.edu.vn/>). Khi có thông báo mở lớp sẽ có hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến và hồ sơ trực tiếp về Viện Đào tạo liên tục, Đại học Bách khoa Hà Nội hoặc tại các đơn vị liên kết.

- Các điều kiện xét tuyển/thi tuyển:

- Tất cả các đối tượng đều phải tham gia học và đạt học phần tiếng Anh (tương đương với trình độ TOIEC 300 trở lên hoặc tương đương). Thí sinh đã có chứng chỉ tiếng Anh tương đương đang còn hạn/hoặc có bằng đại học Ngôn ngữ Anh được miễn học phần này.
- Bằng tốt nghiệp của các trường nước ngoài, trường nước ngoài hoạt động hợp pháp ở Việt Nam thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội.

1.8. Chính sách ưu tiên: theo quy định.

1.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển: xét tuyển 150.000 đồng/thí sinh và sẽ không hoàn lại.

1.10. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:

- Văn bằng thứ hai và liên thông vừa làm vừa học: Từ 55 triệu - 65 triệu tùy theo ngành.

- Lộ trình tăng học phí tối đa theo năm học: 12%

1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm.

- Thời gian tuyển sinh dự kiến:

- Đợt 1: Tháng 4/2023

- Đợt 2: Tháng 8/2023

- Đợt 3: Tháng 10/2023

- Đợt 4: Tháng 12/2023

1.12. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành).

Bảng 4 - Chỉ tiêu tuyển sinh

Stt	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản đào tạo VLVH	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	ĐH	7520201	Kỹ thuật điện			120			Trường tự chủ QĐ	1997
2	ĐH	7520216	KT Điều khiển và tự động hóa			90			Trường tự chủ QĐ	1998
3	ĐH	7520207	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông			70			Trường tự chủ QĐ	1997
4	ĐH	7520212	Kỹ thuật Y sinh			100			Trường tự chủ QĐ	
5	ĐH	7520309	Kỹ thuật vật liệu			40			Trường tự chủ QĐ	1998
6	ĐH	7520130	Kỹ thuật Ô tô			90			Trường tự chủ QĐ	2013
7	ĐH	7520103	Kỹ thuật cơ khí			40			Trường tự chủ QĐ	2006
8	ĐH	7520114	Kỹ thuật cơ điện tử			50			Trường tự chủ QĐ	1997
9	ĐH	7520115	Kỹ thuật nhiệt			40			Trường tự chủ QĐ	2019
10	ĐH	7520301	Kỹ thuật hóa học			40			Trường tự chủ QĐ	1998
11	ĐH	7340101	Quản trị kinh doanh			80			Trường tự chủ QĐ	
	Tổng chỉ tiêu					760				

